

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội

dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2016, do không có nghề nghiệp ổn định, lợi dụng chính sách tuyển dụng công chức, viên chức trong các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An, Lê Quang H đã nảy sinh ý định Lừa đảo chiếm đoạt tài sản với thủ đoạn giả danh là Cán bộ Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An hoặc Cán bộ Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An có mối quan hệ thân thiết với những người có chức vụ và quyền hạn trong các Sở, ban, ngành của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An nên có thể xin việc cho nhiều người vào các cơ quan nhà nước trong tỉnh Nghệ An hoặc xin chuyển công tác trong nội bộ các cơ quan nhà nước trong tỉnh, xin chuyển công tác từ các tỉnh, thành trên toàn quốc về Nghệ An. Với thủ đoạn trên, từ tháng 4/2016 đến tháng 12/2018, Lê Quang H đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản của 12 người bị hại với tổng số tiền chiếm đoạt được là 2.980.000.000 đồng (Hai tỷ chín trăm tám mươi triệu đồng). Trong đó, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt 500.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Minh H2 (trú tại: Khối 12, TT. HK, HK, Hà Tĩnh) cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Minh H2 có con gái là Trần Hoài P đã tốt nghiệp đại học nhưng chưa có việc làm. Được anh Bạch Đình T trú tại khối 15, thị trấn HK, tỉnh Hà Tĩnh giới thiệu, ngày 03/10/2017, chị H2 gặp Lê Quang H để nhờ H xin việc cho con gái, khi gặp H tự giới thiệu là cán bộ của Sở nội vụ tỉnh Nghệ An và cam kết xin được việc cho con gái chị H2 vào làm kế toán tại Ban dự án kinh tế tỉnh Nghệ An với chi phí 500.000.000 đồng. Tin tưởng H có thể xin được việc, ngày 03/10/2017, bà H2 đã giao một bộ hồ sơ mang tên Trần Hoài P cho H, ngày 04/10/2017, tại nhà ở của H thuộc Khối YG, phường VT, TP. Vinh, Nghệ An có sự chứng kiến của ông Dương Văn L1, trú tại: xóm 04, xã HT, huyện HN, Nghệ An, bà H2 đã trực tiếp giao cho H số tiền 500.000.000 đồng, H hẹn với bà H2 cuối tháng 11/2017 cháu P sẽ có quyết định đi làm. Sau khi nhận được số tiền trên H đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết số tiền trên, không thực hiện việc xin việc cho con bà H2 như đã cam kết. Khi biết bị lừa bà H2 đã đòi H trả lại số tiền trên. H đã trả cho bà H2 số tiền 270.000.000 đồng, hiện còn chiếm đoạt 230.000.000 đồng.

Ngoài ra, với thủ đoạn trên, Lê Quang H còn thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của ông Nguyễn Ngọc B (trú tại: Khối Chế biến 3, phường QP, thị xã TH, Nghệ An) số tiền 300.000.000 đồng; ông Nguyễn Văn B1 (trú tại: số nhà 40, đường NC, phường QT, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An) số tiền 400.000.000 đồng; anh Nguyễn Kế T1 40.000.000 đồng (trú tại: xóm 2, xã NH, huyện NL, tỉnh Nghệ An) và 300.000.000 đồng của chị Vũ Thị Mỹ C; chiếm đoạt 500.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Minh H2 (trú tại: Khối 12, TT. HK, HK, Hà Tĩnh; chị Trương Thúy H4 (trú tại: xã BK, huyện CC) 130.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị Thúy H3 (trú tại: Khối 3, phường QT, thành phố Vinh) 300.000.000 đồng; anh Đặng Văn T2 (trú tại: thôn LT, xã BK, huyện CC) 200.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị P1 (trú tại: xã BK, huyện CC) 125.000.000

đồng; chị Lê Thị N (trú tại: xóm 08, xã HC, thành phố Vinh) 200.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn Q1 (trú tại: xóm TT, xã NA, thành phố Vinh, Nghệ An) 250.000.000 đồng; chị Lê Thị Thanh H5 (trú tại xóm TO, xã YH, huyện QH, tỉnh Nghệ An) 250.000.000 đồng.

Ngày 28/12/2018; 02/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An đã Quyết định trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký của Lê Quang H trên các “GIẤY CAM KẾT”, “GIẤY HẸN”, “GIẤY BIÊN NHẬN” là các tài liệu đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Tại Bản kết luận giám định số 49 ngày 04/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chữ viết trên 03 “GIẤY CAM KẾT” ký hiệu A1, A2, A3; chữ viết trên “GIẤY HẸN” ký hiệu A4, chữ viết “Lê Quang H” dưới mục “người nhận tiền” trên “Giấy nhận tiền” ký hiệu A5 so với chữ viết của Lê Quang H trên các tài liệu mẫu so sánh gồm: 03 (ba) “BẢN TỰ KHAI” ký hiệu M1, M2, M3; “ĐƠN XIN ĐẦU THÚ” ký hiệu M4; 02 “BIÊN BẢN GHI LỜI KHAI” ký hiệu M5, M6 là do cùng một người viết ra.

Tại Bản kết luận giám định số: 148 ngày 08/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chữ viết trên “GIẤY BIÊN NHẬN” ký hiệu A1 (trừ chữ viết “Lê Thị N” dưới mục “người giao tiền”); chữ viết trên “GIẤY BIÊN NHẬN” ký hiệu A2; chữ viết trên “GIẤY CAM KẾT” ký hiệu A3 và chữ viết “Lê Quang H” dưới mục “Người nhận” trên “Giấy nhận tiền” ký hiệu A4 so với chữ viết của Lê Quang H trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 là do cùng một người viết ra.

Tổng số tiền Lê Quang H chiếm đoạt của 12 bị hại là 2.995.000.000 đồng (Hai tỷ chín trăm, chín mươi lăm triệu đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2019/HSST ngày 28/8/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An: Tuyên bố bị cáo Lê Quang H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 173; điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Quang H 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/02/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Lê Quang H phải bồi thường cho:

Ông Nguyễn Ngọc B 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu)

Ông Nguyễn Văn B1 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu).

Anh Nguyễn Kế T1 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu).

Chị Vũ Thị Mỹ C 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu).

Bà Nguyễn Thị Minh H2 230.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu).

Chị Trương Thúy H4 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu).

Chị Nguyễn Thị Thúy H3 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu).

Anh Đặng Văn T2 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu).

Chị Nguyễn Thị P1 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu).

Chị Lê Thị N 100.000.000 đồng (Một trăm triệu)

Anh Nguyễn Văn Q1 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu)

Chị Lê Thị Thanh H5 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu).

Tổng cộng bị cáo Lê Quang H phải bồi thường cho 12 bị hại là 2.405.000.000 đồng (Hai tỷ bốn trăm linh năm triệu).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/9/2019, người bị hại là bà Nguyễn Thị Minh H2 có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo lên tù chung thân.

Ngày 01/10/2019, người bị hại bà Nguyễn Thị Thúy H3 nhận được bản án sơ thẩm, ngày 09/10/2019, bà H3 kháng cáo đề nghị tăng hình phạt, tăng bồi thường dân sự, tính lãi phần 300 triệu đồng mà bị cáo chiếm đoạt.

Tại phiên tòa ngày 24/11/2021, bà Nguyễn Thị Thúy H3 rút một phần đơn kháng cáo về việc đề nghị tăng bồi thường dân sự, tính lãi phần 300 triệu đồng mà bị cáo chiếm đoạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự đình chỉ xét xử phần kháng cáo của bà H3 về việc đề nghị tăng bồi thường dân sự, tính lãi phần 300 triệu đồng mà bị cáo chiếm đoạt; không chấp nhận kháng cáo của 2 bị hại, giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử khẳng định: Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2016 đến tháng 12/2018, bằng thủ đoạn giả danh là Cán bộ Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An hoặc Cán bộ Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An có mối quan hệ thân thiết với những người có chức vụ và quyền hạn trong các Sở, ban, ngành của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An có thể xin việc cho nhiều người vào các cơ quan nhà nước trong tỉnh Nghệ An hoặc xin chuyển công tác trong nội bộ các cơ quan nhà nước trong tỉnh, chuyển công tác từ các

tỉnh, thành trên toàn quốc về Nghệ An. Lê Quang H đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản của 12 người với tổng số tiền là 2.995.000.000 đồng (Hai tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu đồng). Trong đó, ông B 300.000.000 đồng; ông B1 400.000.000 đồng; anh T1 340.000.000 đồng; bà H2 500.000.000 đồng; chị Trương Thúy H4 130.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị Thúy H3 300.000.000 đồng; anh T2 200.000.000 đồng; chị P1 125.000.000 đồng; chị N 200.000.000 đồng; anh Q1 250.000.000 đồng; chị H5 250.000.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Lê Quang H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của các bị hại về tăng hình phạt đối với bị cáo H, bà Nguyễn Thị Minh H2 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo Lê Quang H lên tù chung thân và bà Nguyễn Thị Thúy H3 kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo H không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của nhiều người mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội, gây hiểu lầm về công tác tổ chức, quản lý cán bộ của Nhà nước ta trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Bị cáo là người không có việc làm, lợi dụng nguyện vọng của con em đã được đào tạo qua các bậc đại học, cao đẳng chưa có việc làm nhằm lừa đảo nhằm chiếm đoạt một số tiền rất lớn để tiêu xài cá nhân, quá trình thực hiện tội phạm bị cáo phạm tội nhiều lần, vi phạm điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ đầu thú, khai báo thành khẩn, đã khắc phục một phần hậu quả cho 03 bị hại 605.000.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Quang H 17 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có cơ sở. Bị cáo H không kháng cáo về phần hình phạt.

Theo đơn kháng cáo của bà H2, bà H3 và tại phiên tòa phúc thẩm bà H3 không cung cấp thêm chứng cứ để chứng minh đơn kháng cáo của mình. Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Quang H 17 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là phù hợp.

Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm và đề nghị của bị cáo và luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo, không chấp nhận kháng cáo của bà H2, bà H3; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 106/2019/HSST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An về phần hình phạt của bị cáo H.

[3]. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Minh H2 và bà Nguyễn Thị Thúy H3 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lê Quang H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ngoài ra, các quyết định khác của Tòa án cấp sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị cần được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 3 Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận việc rút đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thúy H3 về việc đề nghị tăng bồi thường dân sự đối với bị cáo Lê Quang H.

Đình chỉ xét xử phần kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thúy H3 về phần dân sự.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Minh H2 và bà Nguyễn Thị Thúy H3 đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Quang H; giữ nguyên Bản án số 106/2019/HSST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An về phần hình phạt đối với bị cáo H;

Tuyên bố bị cáo Lê Quang H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Quang H 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/02/2019.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Minh H2 và bà Nguyễn Thị Thúy H3 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lê Quang H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục T.H.A DS tỉnh Nghệ An;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo (thông qua Ban giám thị T.T.G);
- Người bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP TANDCC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Cường